

Nội dung bài viết

1. [Bộ 20 bài tập trắc nghiệm Sinh 10 Bài 32: Bệnh truyền nhiễm và miễn dịch](#)

Mời các em học sinh tham khảo ngay nội dung hướng dẫn giải **câu hỏi trắc nghiệm Sinh 10 Bài 32: Bệnh truyền nhiễm và miễn dịch** có đáp án chi tiết, dễ hiểu nhất dưới đây sẽ giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học sắp tới nhé.

Bộ 20 bài tập trắc nghiệm Sinh 10 Bài 32: Bệnh truyền nhiễm và miễn dịch

Câu 1: Bệnh truyền nhiễm là

- A. Là bệnh do cá thể này tạo nên cho cá thể khác
- B. Là bệnh lây lan từ cá thể này sang cá thể khác**
- C. Là bệnh do vi sinh vật gây nên
- D. Cả A, B và C

Câu 2: Miễn dịch là

- A. Khả năng không truyền bệnh cho các cá thể khác
- B. Khả năng của cơ thể chống lại các tác nhân gây bệnh**
- C. Khả năng khỏi bệnh sau khi bị nhiễm bệnh
- D. Cả A, B và C

Câu 3: Khi nói về bệnh truyền nhiễm, phát biểu nào dưới đây sai?

- A. Bệnh truyền nhiễm là bệnh lây truyền từ cá thể này sang cá thể khác
- B. Chỉ cần có tác nhân gây bệnh vào cơ thể là có thể gây bệnh trong bất kì điều kiện nào**

C. Vi sinh vật chỉ có thể gây bệnh khi hội tụ đủ ba điều kiện: mầm bệnh và độc tố; số lượng nhiễm đủ lớn; con đường xâm nhiễm thích hợp

D. Tác nhân gây bệnh có thể rất đa dạng như: virus, vi khuẩn, nấm, động vật nguyên sinh

Câu 4: Điều nào sau đây là đúng khi nói tác nhân gây bệnh truyền nhiễm?

A. Gồm vi khuẩn, vi nấm, động vật nguyên sinh, virus

B. Gồm vi khuẩn, nấm, động vật nguyên sinh, virus

C. Gồm vi khuẩn, vi nấm, động vật, virus

D. Gồm vi khuẩn, vi nấm, động vật nguyên sinh, côn trùng chứa virus

Câu 5: Có bao nhiêu phương thức sau đây là phương thức lây truyền của bệnh truyền nhiễm?

1. Lây truyền theo đường hô hấp
2. Lây truyền theo đường máu
3. Lây truyền qua niêm mạc bị tổn thương
4. Lây truyền theo đường tiêu hóa
5. Truyền từ mẹ sang con

A. 5

B. 4

C. 3

D. 2

Câu 6: Miễn dịch đặc hiệu

A. Có tính bẩm sinh

B. Có tính bẩm sinh hoặc tập nhiễm tùy từng loại

C. Có tính tập nhiễm

D. Không đòi hỏi có sự tiếp xúc trước với kháng nguyên

Câu 7: Khi nói về miễn dịch không đặc hiệu, phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Miễn dịch không đặc hiệu chỉ xảy ra khi có kháng nguyên xâm nhập
- B. Miễn dịch không đặc hiệu có sự tham gia của các kháng thể nằm trong dịch thể của cơ thể
- C. Miễn dịch không đặc hiệu là có sự tham gia của tế bào limpho T bình thường
- D. Miễn dịch không đặc hiệu mang tính chất bẩm sinh, nhờ có các yếu tố bảo vệ tự nhiên của cơ thể**

Câu 8: Điều nào sau đây là đúng khi nói về các bệnh truyền nhiễm ở người?

- A. Cúm, viêm phổi, viêm phế quản, viêm họng, cảm lạnh, bệnh SARS là những bệnh truyền nhiễm đường hô hấp**
- B. Viêm gan, gan nhiễm mỡ, quai bị, tiêu chảy, viêm dạ dày – ruột là những bệnh truyền nhiễm đường tiêu hóa
- C. Bệnh hecpet, bệnh HIV/AIDS, mụn cơm sinh dục, ung thư cổ tử cung, viêm gan B, viêm gan A là những bệnh truyền nhiễm lây lan qua đường tình dục
- D. Viêm não, viêm màng não, bại liệt là những bệnh truyền nhiễm lây lan qua đường thần kinh.

Câu 9: Khi nói về miễn dịch dịch thể, phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Miễn dịch dịch thể mang tính chất bẩm sinh, bao gồm các yếu tố bảo vệ tự nhiên của cơ thể
- B. Miễn dịch dịch thể được thể hiện bằng sự sản xuất kháng thể có khả năng tương tác với các kháng nguyên**
- C. Miễn dịch dịch thể là miễn dịch có sự tham gia của các tế bào limpho T độc
- D. Miễn dịch dịch thể là miễn dịch có sự tham gia của các kháng thể nằm trong dịch thể của cơ thể nhưng không phải do tế bào limpho B tiết ra

Câu 10: Có hiện tượng, trong môi trường sống của một người có nhiều vi sinh vật gây một loại bệnh nhưng người đó vẫn sống khỏe mạnh. Giải thích nào sau đây là đúng với hiện tượng này?

- A. Con đường xâm nhập thích hợp của loại vi sinh vật đó đã bị ngăn chặn
- B. Số lượng vi sinh vật gây bệnh vào cơ thể của người đó không đủ lớn
- C. Người đó có khả năng miễn dịch đối với loại bệnh do vi sinh vật đó gây ra
- D. Cả A, B và C**

Câu 11: Bệnh nào sau đây không phải là bệnh truyền nhiễm?

- A. Bệnh lao
- B. Bệnh cúm
- C. Bệnh bạch tạng**
- D. Bệnh dại

Câu 12: Vi sinh vật có thể lây bệnh theo con đường nào sau đây?

- A. Con đường hô hấp, con đường tiêu hóa, con đường thần kinh
- B. Con đường hô hấp, con đường tiêu hóa, con đường tình dục
- C. Con đường hô hấp, con đường tiêu hóa, con đường tình dục, qua da
- D. Con đường hô hấp, con đường tiêu hóa, con đường tình dục, con đường thần kinh qua da**

Câu 13: Cơ chế của việc tiêm vacxin phòng bệnh là:

- A. Đưa kháng thể vào cơ thể, kích thích cơ thể sản xuất kháng nguyên
- B. Đưa kháng nguyên vào cơ thể, kích thích cơ thể hình thành kháng thể**
- C. Đưa kháng thể vào cơ thể để tiêu diệt tác nhân gây bệnh
- D. Đưa kháng nguyên vào cơ thể để tiêu diệt tác nhân gây bệnh

Câu 15: Tuyến nào sau đây được xem là tuyến bảo vệ thứ 3 của cơ thể người và động vật?

- A. Da và miễn dịch đặc hiệu

B. Đại thực bào và bạch cầu trung tính

C. Miễn dịch đặc hiệu

D. Miễn dịch không đặc hiệu

Câu 16: Hoạt động nào sau đây không lây nhiễm HIV?

A. Nói chuyện, ăn chung bát với người nhiễm HIV

B. Dung chung bơm kim tiêm với người bị nhiễm HIV

C. Quan hệ tình dục với người bị nhiễm HIV

D. Trẻ bú sữa của mẹ bị nhiễm HIV

Câu 17: Thành phần nào sau đây có trong sữa mẹ mà không có trong các loại sữa bột và sữa đặc?

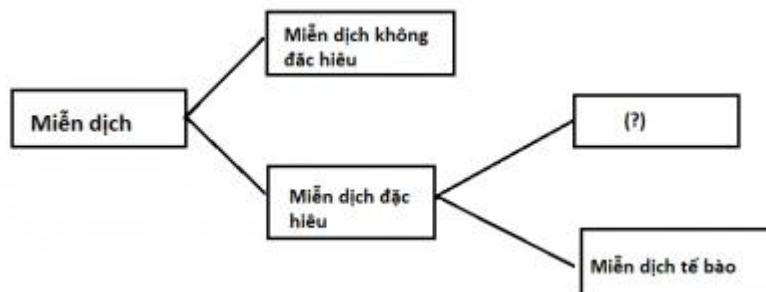
A. Kháng nguyên

B. Kháng thể và lizozim

C. Chất vi lượng

D. Lợi khuẩn

Câu 18: Dấu (?) trong sơ đồ là loại miễn dịch nào?



A. Miễn dịch tế bào T

B. Miễn dịch tế bào B

C. Miễn dịch cơ thể

D. Miễn dịch dịch thể

Câu 19: Khi nhiễm vi sinh vật gây bệnh, người ta thấy có kháng thể xuất hiện trong dịch thể của cơ thể như: máu, bạch huyết, màng phổi, dịch dạ dày,... Loại tế bào nào sau đây có khả năng sản sinh ra kháng thể đó?

A. Tế bào gan

B. Tế bào limpho T₂

C. Tế bào limpho B

D. Tế bào limpho T₄

Câu 20: Điều nào sau đây là đặc điểm riêng của miễn dịch thể dịch?

A. Luôn là miễn dịch không đặc hiệu

B. Có sự hình thành kháng nguyên

C. Tế bào T độc tiết ra protein độc có tác dụng làm tan tế bào bị nhiễm virus

D. Có sự hình thành kháng thể

►► **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để **TẢI VỀ** lời giải **câu hỏi trắc nghiệm Sinh học 10 Bài 32: Bệnh truyền nhiễm và miễn dịch** có đáp án chi tiết, đầy đủ nhất file word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi, hỗ trợ các em ôn luyện giải đề đạt hiệu quả nhất.